

HOÀN THIỆN CƠ CẤU TỔ CHỨC CHÍNH PHỦ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ HỘI NHẬP QUỐC TẾ

■ TS. VŨ HẢI NAM (*)

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng trong 30 năm qua, tổ chức bộ máy hành chính nhà nước đã từng bước được đổi mới và hoàn thiện trên các phương diện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức; mối quan hệ công tác giữa các cơ quan hành chính nhà nước trong hệ thống chính trị có sự phối hợp chặt chẽ và hiệu quả hơn. Cơ cấu tổ chức của Chính phủ đã được sắp xếp từng bước tinh gọn, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Tuy nhiên, trước yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xây dựng nhà nước pháp quyền và hội nhập quốc tế ngày càng sâu, rộng, cơ cấu tổ chức của Chính phủ cần tiếp tục được nghiên cứu, hoàn thiện để làm tốt vai trò của nhà nước kiến tạo phát triển trong tình hình mới.

I. Tổng quan cơ cấu tổ chức Chính phủ qua các nhiệm kỳ trong giai đoạn đổi mới

1. Sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức Chính phủ

Trên cơ sở rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã được sắp xếp, kiện toàn, từng bước thu gọn đầu mối theo mục tiêu, yêu cầu cải cách hành chính. Trong 30 năm qua, cơ cấu tổ chức của Chính phủ đã được tiến hành sắp xếp, kiện toàn 06 đợt vào các năm 1987, 1992, 1997, 2002, 2007 và 2011 tương ứng với cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa VIII (1987-1992), khóa IX (1992-1997), khóa X (1997-2002), khóa XI (2002-2007), khóa XII (2007-2011) và khóa XIII (2011-2016). Khái quát chung về kết quả sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức Chính phủ như sau:

a) *Nhiệm kỳ Chính phủ khoá VII và khóa VIII (1981-1992)*

Chính phủ khóa VII có 78 bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã từng bước

được sắp xếp, thu gọn đầu mối thông qua tổ chức lại theo hướng tổ chức bộ đa ngành, đa lĩnh vực và có cơ cấu hợp lý hơn phù hợp với quá trình cải cách, chuyển đổi qua từng khoá Chính phủ, từ quản lý vĩ mô của cơ chế cũ sang quản lý vĩ mô bằng chính sách, pháp luật của cơ chế mới. Tháng 2/1987, thành lập Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm trên cơ sở sáp nhập 3 Bộ: Nông nghiệp, Công nghiệp thực phẩm và Lương thực; thành lập Bộ Năng lượng trên cơ sở sáp nhập 2 Bộ: Điện, Mỏ và than; thành lập Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trên cơ sở sáp nhập 2 Bộ: Lao động và Thương binh, xã hội.

Chính phủ khoá VIII tiếp tục được cơ cấu lại cho hợp lý hơn, từ 32 bộ, cơ quan ngang bộ xuống còn 28. Tháng 3/1990 thành lập Bộ Thương nghiệp trên cơ sở sáp nhập Ủy ban kinh tế đối ngoại, Bộ Nội thương và Bộ Vật tư; thành lập Bộ Văn hoá - Thông tin - Thể thao và Du lịch trên cơ sở sáp nhập 02 Bộ: Văn hoá, Thông tin và 2 Tổng cục: Thể dục thể thao, Du lịch. Tháng 3/1990 thành lập Bộ Giáo dục - Đào tạo trên cơ sở sáp nhập 02 Bộ: Giáo dục, Đại học và Trung học chuyên nghiệp;

(*) **Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Biên chế Bộ Nội vụ**

tháng 8/1991 thành lập Bộ Thương mại - Du lịch trên cơ sở sáp nhập Bộ Thương nghiệp và Tổng cục Du lịch.

b) *Nhiệm kỳ Chính phủ khóa IX và khóa X (giai đoạn 1992-2002)*

Đầu nhiệm kỳ Chính phủ khóa IX có 30 bộ, cơ quan ngang bộ. Trong nhiệm kỳ này có sự hợp nhất của 03 Bộ: Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm; Lâm nghiệp; Thủy lợi thành Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (tháng 10/1995), nên đến cuối nhiệm kỳ có 28 bộ, cơ quan ngang bộ.

Chính phủ khóa X có tổng số có 48 cơ quan; trong đó có 23 bộ, cơ quan ngang bộ và 25 cơ quan thuộc Chính phủ (so với Chính phủ khóa IX giảm được 8 đầu mối; trong đó giảm được 4 bộ, cơ quan ngang bộ và 4 cơ quan thuộc Chính phủ). Đây là nhiệm kỳ Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa VIII. Theo đó, đã tiến hành sáp nhập, hợp nhất tương đối nhiều bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ để hình thành một số bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực.

Trong giai đoạn này, Chính phủ đã thực hiện đổi mới từ cơ cấu tổ chức đến phương thức hoạt động. Cụ thể là:

- Về cơ cấu tổ chức, cùng với việc thu gọn bộ máy, đã thực hiện phân biệt chức năng quản lý hành chính nhà nước với chức năng quản lý sản xuất kinh doanh, đưa nhiều xí nghiệp ra khỏi "bộ chủ quản", hình thành hệ thống tổ chức công ty; tiến hành sáp nhập nhiều bộ với nhau làm chức năng quản lý hành chính đa ngành, đa lĩnh vực.

- Cơ chế hoạt động của Chính phủ cũng có sự đổi mới quan trọng. Chính phủ chủ yếu quản lý ở tầm vĩ mô thông qua các chính sách, kế hoạch, pháp luật, tập trung xây dựng những ngành kinh tế mũi nhọn, có sức cạnh tranh cao; tạo được môi trường ổn định cho sản xuất trong nước và đầu tư nước ngoài; xây dựng kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư; tiến hành kiểm tra, thanh tra chặt chẽ trong quá trình quản lý nhà nước. Đã tiến hành một bước cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính, loại bỏ nhiều "giấy phép con", nhiều "vùng cấm" gây phiền hà, tạo nên bầu không khí thông thoáng, cởi mở, dân chủ, thuận lợi cho sản xuất kinh doanh.

c) *Nhiệm kỳ Chính phủ khóa XI (giai đoạn 2002-2007)*

Chính phủ khóa XI có tổng số có 38 cơ quan, gồm: 26 bộ, cơ quan ngang Bộ; 12 cơ quan thuộc Chính phủ. So với Chính phủ khóa X giảm được 10 đầu mối, cụ thể: tăng 3 bộ, cơ quan ngang bộ (do hợp nhất, tổ chức lại các cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý nhà nước) và giảm được 13 cơ quan thuộc Chính phủ.

d) *Nhiệm kỳ Chính phủ khóa XII và khóa XIII (giai đoạn 2007 - đến nay)*

Trước yêu cầu đẩy mạnh cải cách hành chính theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X và Nghị quyết Trung ương 4, Nghị quyết Trung ương 5 (khóa X), cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa XII tiếp tục được kiện toàn trên cơ sở rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, khắc phục sự chồng chéo hoặc bỏ trống nhiệm vụ để hình thành các bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với quy mô được mở rộng hợp lý hơn; giảm đáng kể đầu mối tổ chức đến mức cần thiết, phù hợp với yêu cầu đổi mới chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ, các bộ trong tình hình mới.

Chính phủ khóa XII có 30 cơ quan, gồm: 22 bộ, cơ quan ngang bộ; 08 cơ quan thuộc Chính phủ. So với Chính phủ khóa XI giảm được 8 đầu mối, cụ thể: giảm 04 bộ, cơ quan ngang bộ do hợp nhất, sáp nhập hoặc giải thể một số bộ, cơ quan ngang bộ và giảm 04 cơ quan thuộc Chính phủ (chuyển về thuộc các bộ quản lý).

Trên cơ sở đánh giá thực tiễn 4 năm hoạt động của Chính phủ nhiệm kỳ khóa XII cho thấy, tổ chức bộ máy của Chính phủ và việc phân công chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực giữa các bộ, cơ quan ngang Bộ cơ bản là phù hợp. Vì vậy, trong quá trình xây dựng Đề án cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa XIII đã nghiên cứu tương đối tổng thể và để thực hiện sự chỉ đạo của Bộ Chính trị tại Kết luận số 39-TB/TW ngày 14/6/2011 về sơ kết thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa X): "Trước mắt, cơ bản giữ ổn định tổ chức bộ máy các cơ quan như hiện nay"; cơ cấu tổ chức Chính phủ khóa XIII được giữ ổn định như Chính phủ khóa XII với 30 cơ quan.

2. Đánh giá kết quả sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của Chính phủ

a) Những kết quả đạt được

- Qua các nhiệm kỳ Chính phủ khóa XI, XII và XIII, cơ cấu tổ chức Chính phủ được sắp xếp, điều chỉnh tinh gọn và hợp lý hơn trên cơ sở tổ chức lại một số bộ theo mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực và chuyển tất cả các cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý nhà nước vào các bộ thích hợp để bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng quản lý nhà nước, phù hợp với Hiến pháp, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác của pháp luật.

- Các bộ được tổ chức lại theo mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực đã hoạt động ổn định. Cơ cấu tổ chức bên trong của các bộ, cơ quan ngang bộ tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, phù hợp hơn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi và đối tượng quản lý; đồng thời, đã hình thành thích hợp một số cơ quan quản lý chuyên sâu đối với những ngành, lĩnh vực quan trọng trong bộ. Cơ chế và hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan quản lý chuyên ngành trong các bộ đã có bước chuyển biến tích cực; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của các bộ và của Chính phủ được nâng lên.

- Việc chuyển các cơ quan thuộc Chính phủ có chức năng quản lý nhà nước vào các bộ đã nâng tầm quản lý nhà nước là cấp bộ đối với các chuyên ngành, lĩnh vực này; bảo đảm giữ ổn định tổ chức, tính độc lập chuyên sâu và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đã khắc phục được tình trạng cơ quan có chức năng quản lý nhà nước nhưng lại không có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật, không thực hiện được đầy đủ các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước. Nhiệm vụ chính trị của các cơ quan chuyên ngành này liên tục được bảo đảm và đã hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Chức năng, nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ tập trung vào quản lý vĩ mô: ban hành chính sách, chiến lược, quy hoạch đối với ngành, lĩnh vực; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm thuộc phạm vi quản lý theo phân công của Chính phủ và quy định của pháp luật; từng bước tách chức năng quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực với chức năng quản lý giám sát của chủ sở hữu nhà nước đối

với doanh nghiệp nhà nước và quản lý sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

- Cơ cấu tổ chức bên trong của bộ, cơ quan ngang bộ tiếp tục được sắp xếp, kiện toàn, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi, đối tượng quản lý và tính chất hoạt động.

b) Một số hạn chế

- Tuy đã tích cực sắp xếp, kiện toàn qua 06 nhiệm kỳ Chính phủ (từ khóa VIII đến khóa XIII), nhưng đến nay tổ chức bộ máy bên trong của một số bộ, cơ quan ngang bộ vẫn còn biểu hiện công kênh, còn tầng nấc trung gian; chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan hành chính nhà nước tuy đã khắc phục cơ bản sự chồng chéo, nhưng trên một số lĩnh vực vẫn còn giao thoa, đan xen hoặc phân công chưa thực sự phù hợp hoặc chưa đủ rõ, nhất là đối với một số vấn đề thực tiễn phát sinh trong quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế; thẩm quyền, trách nhiệm của cán bộ, công chức, nhất là người đứng đầu chưa rõ.

- Sự phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước có mặt còn hạn chế. Quản lý hành chính trên một số lĩnh vực vẫn chưa thực sự thông suốt từ Trung ương đến cơ sở. Thủ tục hành chính trong một số lĩnh vực còn phức tạp, rườm rà, chậm được khắc phục.

- Mặc dù Chính phủ đã thực hiện quản lý nhà nước bao quát trên tất cả các ngành, lĩnh vực, nhưng so với yêu cầu nhiệm vụ vẫn còn những mặt hạn chế, bất cập. Thực tiễn đang đòi hỏi phải tăng cường hơn nữa hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, trong đó cần đặc biệt quan tâm hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của các bộ, cơ quan ngang bộ và cơ chế phối hợp để quản lý tốt hơn, có hiệu quả hơn, nhất là đối với một số lĩnh vực đang đặt ra như: Nghiên cứu phạm vi quản lý đa ngành, đa lĩnh vực của một số bộ; nghiên cứu việc thành lập cơ quan quản lý chuyên ngành về năng lượng; nghiên cứu việc thành lập cơ quan quản lý chuyên ngành về tài nguyên nước và biến đổi khí hậu; nghiên cứu hình thành tổ chức thực hiện thống nhất chức năng đại diện chủ sở hữu đối với doanh nghiệp nhà nước.

- Công tác xây dựng thể chế cần được quan tâm hơn, nhất là thể chế về quản lý kinh tế cần được tập trung nghiên cứu, sửa đổi, bổ

sung, hoàn thiện. Việc đề xuất xây dựng các luật, chính sách mới phải hình thành các giải pháp đột phá về phương thức quản lý kinh tế; khơi thông các nút thắt thể chế, tận dụng các dư địa cải cách; khai thác hiệu quả nội lực địa - kinh tế của Việt Nam; hình thành các khuôn khổ thể chế hội nhập, thể chế cạnh tranh cao về thu hút đầu tư với các nước trong khu vực; tận dụng cơ hội từ các cam kết quốc tế quan trọng Việt Nam đã và đang đàm phán, gia nhập như Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC), Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU, Hiệp định Đối tác xuyên Thái Bình Dương (TPP)...

- Trong phân định chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, cơ quan vẫn còn nhiều vấn đề cần hoàn thiện liên quan đến một số lĩnh vực: giáo dục nghề nghiệp; năng lượng; quản lý phát triển nhà; di sản văn hóa thiên nhiên thế giới tại Việt Nam; gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc; quản lý ngân hàng hợp tác xã; phòng, chống khủng bố... Một số ngành, lĩnh vực có điều kiện gắn kết, liên thông nếu được đặt trong một bộ quản lý sẽ tạo ra hiệu quả cộng sinh.

- Về chuyển giao những công việc mà cơ quan hành chính nhà nước không nên làm hoặc làm hiệu quả thấp cho các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ đảm nhận theo yêu cầu cải cách hành chính.

Vấn đề này đã được nêu trong nhiều kết luận, nghị quyết của Bộ Chính trị, nghị quyết của Chính phủ, nhưng việc thực hiện các nhiệm vụ này còn hạn chế. Thực tế cho thấy, trong quá trình xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, chức năng, nhiệm vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ không những không giảm mà còn có xu hướng tăng. Điều này vừa không phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính vừa gây áp lực cho việc tăng thêm tổ chức bộ máy và biên chế công chức tại các cơ quan hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương.

c) Nguyên nhân của các hạn chế

- Vấn đề giáp ranh, đan xen, giao thoa về chức năng, nhiệm vụ giữa một số bộ, ngành là do bản thân những vấn đề nêu trên rất phức tạp, nên không đơn giản phân định về mặt hành chính, nhất là khi các bộ có liên quan chưa ban hành được thông tư liên tịch để phân công, phối hợp, do đó chưa giải quyết được dứt điểm trong quá trình tổ chức thực hiện.

Mặt khác, có tình trạng phân công ngay trong luật chuyên ngành chức năng quản lý nhà nước giữa các bộ nên chưa bảo đảm thống nhất theo nguyên tắc một việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm chính.

- Việc chưa tuân thủ các quy định về thành lập tổ chức hành chính, chủ yếu là do còn quy định cụ thể các tổ chức ngay trong các luật chuyên ngành và các nghị định của Chính phủ hướng dẫn luật, nên vừa gây khó khăn cho các cấp trong việc hướng dẫn và tổ chức thực hiện, vừa gặp vướng mắc trong quá trình sắp xếp, kiện toàn các tổ chức này theo yêu cầu cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

- Việc phối hợp giữa các cơ quan hành chính nhà nước được đánh giá là một trong các khâu yếu trong hoạt động quản lý nhà nước. Nguyên nhân chủ yếu của hạn chế này thể hiện qua một số vấn đề như: phân định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm giữa các cơ quan hành chính chưa đủ rõ hoặc còn chồng chéo; việc chia sẻ thông tin quản lý còn hạn chế và còn thiếu các quy định về phối hợp, trong đó quy định cụ thể quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm phối hợp trong thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

II. Hoàn thiện cơ cấu tổ chức Chính phủ trong tình hình mới

1. Một số quan điểm, yêu cầu chung

- Việc hoàn thiện cơ cấu Chính phủ phải phù hợp với quan điểm, đường lối đổi mới của Đảng về xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế và cải cách nền hành chính nhà nước.

- Bảo đảm thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ theo quy định của Luật tổ chức Chính phủ năm 2015 gắn với việc thực hiện phân cấp hợp lý về quản lý nhà nước giữa Chính phủ với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và chuyển giao những công việc mà cơ quan hành chính nhà nước không nên làm hoặc làm hiệu quả thấp cho các tổ chức xã hội, tổ chức phi chính phủ đảm nhận theo yêu cầu cải cách hành chính.

- Thực hiện phân công hợp lý về chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, bảo đảm phát huy hiệu quả của mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực với quy mô hợp

lý trên cơ sở các ngành, lĩnh vực trong phạm vi quản lý của bộ có sự gắn kết, liên thông cao với nhau.

- Từng bước hình thành mối tương đồng về tổ chức bộ máy của Chính phủ trên cơ sở nghiên cứu xu hướng và kinh nghiệm thực tế về mô hình cơ cấu tổ chức chính phủ một số nước trong khu vực và trên thế giới, đáp ứng tốt hơn yêu cầu hợp tác và phát triển trong hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, toàn diện.

2. Một số định hướng nghiên cứu, hoàn thiện cơ cấu tổ chức Chính phủ

- Theo yêu cầu hoàn thiện thể chế nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cần thay đổi tư duy và cách tiếp cận khi xác định vai trò của nhà nước và mối quan hệ giữa nhà nước và thị trường. Phải chuyển mạnh từ nhà nước điều hành nền kinh tế sang nhà nước kiến tạo phát triển, với vai trò Chính phủ là trung tâm, thực hiện tốt việc xây dựng quy hoạch phát triển theo một chiến lược công nghiệp hóa, hiện đại hóa đúng đắn; tạo môi trường và điều kiện cho các thành phần kinh tế phát huy mọi tiềm năng trong môi trường cạnh tranh và hội nhập quốc tế; tăng cường giám sát để phát hiện các mất cân đối có thể xảy ra, bảo đảm ổn định kinh tế vĩ mô và an toàn hệ thống. Để thực hiện tốt nhiệm vụ này, Chính phủ cần có một cơ quan chuyên trách làm đầu mối giúp Chính phủ trong việc quản lý tổng hợp về kinh tế của đất nước; trong đó, trọng tâm là chức năng tham mưu tổng hợp đối với nền kinh tế (xây dựng thể chế kinh tế, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cả nước) và điều hành kinh tế vĩ mô.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Chính phủ theo quy định của Luật tổ chức Chính phủ năm 2015 và các văn bản luật chuyên ngành, lĩnh vực, về nguyên tắc, khi sửa đổi, bổ sung hoặc quy định mới các phạm vi quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, Chính phủ cần phân công và xác định rõ đầu mối cơ quan của Chính phủ quản lý ngành, lĩnh vực đó, bảo đảm nguyên tắc mỗi việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính, cơ quan khác có liên quan chịu trách nhiệm phối hợp theo quy định. Khi phân công, giao bổ sung phạm vi quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực cần chú ý quy mô hợp lý của mô hình bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực và

năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ lãnh đạo bộ, ngành.

- Trong quá trình hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Chính phủ, việc xem xét quy mô hợp lý của bộ quản lý đa ngành, đa lĩnh vực cần được gắn với tái cơ cấu tổ chức bên trong của bộ khi có sự chuyển giao chức năng, nhiệm vụ giữa các bộ hoặc sáp nhập các bộ đang được giao quản lý các ngành, lĩnh vực có mối quan hệ liên thông, gắn kết với nhau. Trong cơ cấu hiện hành của Chính phủ vẫn còn nhiều ngành, lĩnh vực có mối quan hệ này nhưng đang được giao cho các bộ khác nhau quản lý. Vấn đề này không chỉ chưa tuân thủ nguyên tắc phân công quản lý nhà nước của Chính phủ (mỗi việc chỉ giao cho một cơ quan chủ trì, chịu trách nhiệm chính) mà còn làm giảm hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực, nhất là những hiệu quả cộng sinh khi các ngành, lĩnh vực có mối quan hệ liên thông, gắn kết với nhau được giao cho cùng một bộ quản lý. Đây là vấn đề cần nghiên cứu trong quá trình hoàn thiện cơ cấu tổ chức Chính phủ để thực hiện đồng thời mục tiêu tinh gọn bộ máy và nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực.

- Trong bối cảnh hội nhập quốc tế, việc tổ chức cơ cấu của Chính phủ có mức độ tương đồng cao với tổ chức bộ máy chính phủ các nước trong khu vực và trên thế giới là việc làm cần thiết. Tuy nhiên, bộ máy chính phủ của mỗi nước cần được thiết kế trên cơ sở phù hợp với thể chế chính trị, trình độ, năng lực và phương thức quản lý. Theo đó, trong điều kiện của nước ta, việc nghiên cứu, hoàn thiện cơ cấu tổ chức của Chính phủ cần phân thành các nhóm sau:

+ Đối với những ngành, lĩnh vực có mức độ hội nhập sâu, bộ máy quản lý nhà nước và phương thức quản lý cần được hoàn thiện theo hướng hiện đại, phù hợp với thông lệ quốc tế;

+ Đối với những ngành, lĩnh vực đòi hỏi có sự điều tiết của Nhà nước, bộ máy quản lý nhà nước cần điều chỉnh từng bước theo hướng tinh gọn và có lộ trình thích hợp;

+ Đối với những ngành, lĩnh vực đặc thù, Chính phủ tổ chức cơ quan quản lý nhà nước theo mô hình quản lý chuyên trách hoặc mô hình quản lý đa ngành, đa lĩnh vực (có cơ chế bảo đảm tính độc lập trong hoạt động nhưng vẫn chịu sự lãnh đạo tập trung, thống nhất trong phạm vi của bộ, ngành) □